

Bản án số: 12/2019/ HNGĐ- ST

Ngày 13/6/2019

V/v “Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Bùi Thị Kim Hiền

2- Bà Nguyễn Thị Anh Tấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Ninh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13/6/2019 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17 ngày 14/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Tiến H - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 5, xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Trần Thị L - sinh năm 1993.

Địa chỉ: khu 11, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo anh Hà Tiến H trình bày: anh và chị Trần Thị L được tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ năm 2015. Sau kết hôn anh chị mỗi người ở một nơi do vợ chồng không hợp nhau, mâu thuẫn với nhau ngay từ thời gian đầu sau kết hôn. Nên chị L vẫn ở bên nhà mẹ đẻ chị L. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, gia đình không có hạnh phúc. Anh thấy tình cảm giữa anh và chị L không còn, anh xin được ly hôn với chị L.

Về con chung: anh H xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: anh H xác nhận đều không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với chị Trần Thị L: Đã được tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng chị L vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Anh Hà Tiến H làm đơn xin ly hôn với chị Trần Thị L. Do đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a, khoản 1 điều 35 BLTTDS.

{2} **Về quan hệ hôn nhân:** Anh H và chị L kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo anh H trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn với nhau ngay từ thời gian đầu sau kết hôn. Nên chị L vẫn ở bên nhà mẹ đẻ chị L. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, gia đình không có hạnh phúc. Anh xét thấy tình cảm giữa anh và chị L không còn, anh xin được ly hôn với chị L. Về phía chị L mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và gửi các văn bản tố tụng cho chị L để chị L thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng chị L không thường xuyên có mặt.

Theo biên bản làm việc ngày 14/5/2019 tại UBND xã Đ đại diện chính quyền địa phương cung cấp: Chị Trần Thị L tự nguyện kết hôn với anh Hà Tiến Hg

- sinh năm 1990 ở khu 5, xã C, Thành phố V. Sau kết hôn do điều kiện công việc nên mỗi người ở một nơi, chị L vẫn ở tại địa phương. Thời gian gần đây UBND xã Đ có nhận được một số văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập làm việc và các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án giao, UBND xã đã cử cán bộ đến giao trực tiếp cho chị L, nhưng chị L không thường xuyên có mặt ở nhà nên địa phương không giao được các văn bản tố tụng của Tòa án.

Theo biên bản làm việc ngày 14/5/2019 tại UBND xã An Đạo, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đến gặp chị Trần Thị Lan để giao cho chị các văn bản tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên chị Lan thường xuyên không có mặt tại gia đình nên không giao được các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị L.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hà Tiến H có đơn xin được xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với chị L vì tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị L đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó nên xử cho anh H được ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

{3} Về con chung: anh H xác nhận vợ chồng không có con chung.

{4} Về tài sản chung: Anh H xác nhận là vợ chồng không có tài sản chung. Do chị L vắng mặt nên không có lời khai, tòa án không đặt ra xem xét.

{5} Về nợ chung, công sức: Anh H xác nhận là không có nên không đặt ra xem xét.

{6} Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị Tòa án xử cho anh Hà Tiến H được ly hôn với chị Trần Thị L. Về con chung: không có; Về tài sản chung: không đặt ra xem xét; Về nợ chung, công sức: anh H xác nhận là không có nên không xem xét.

{7} Về án phí: anh Hà Tiến H phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

*** Về quan hệ hôn nhân:** Xử: Cho anh Hà Tiến H và chị Trần Thị L ly hôn.

*** Về con chung:** không có.

*** Về tài sản chung:** không xem xét giải quyết.

*** Về nợ chung, công sức:** Không xem xét.

*** Về án phí:** Anh Hà Tiến H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002245 ngày 29/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Anh H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để đề nghị tòa án xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã C, Thành phố V;
- Lưu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân